

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc của
Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh An Giang.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UB-NV ngày 23/02/2005 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh An Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế làm việc của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh An Giang”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh An Giang, thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBQG Vì sự tiến bộ của phụ nữ;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh - báo cáo;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư Pháp;
- Website CP;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Ban VSTBPN các huyện, thị, TP;
- Phòng VHXX, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

đã ký

Lâm Minh Chiêu

--	--

UBND TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN VSTB CỦA PHỤ NỮ	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----	-----

QUY CHẾ LÀM VIỆC

của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Tỉnh An Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2007/QĐ-UBND ngày /7/2007
của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Chức năng và nhiệm vụ:

1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban) là một tổ chức có chức năng tư vấn, tổng hợp, điều phối và giám sát hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đoàn thể ba cấp tỉnh, huyện, xã trong các lĩnh vực có liên quan đến các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tỉnh.

2. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh thực hiện nhiệm vụ:

- Phổ biến các chủ trương, chính sách có liên quan đến phụ nữ trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

- Nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở địa phương trong từng giai đoạn. Đưa các quan điểm, chủ trương về bình đẳng giới vào kế hoạch hoạt động của từng ngành, từng cấp trên địa bàn của tỉnh.

- Tổng kết đánh giá, đề nghị Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ của tỉnh.

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn:

1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Ban phân công nhiệm vụ cụ thể như sau:

- **Trưởng ban:** Chịu trách nhiệm chung, thay mặt Ban làm việc với cấp trên và chỉ đạo các cơ quan, ban ngành cấp tỉnh, huyện, thị xã, thành phố thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban.

- **Phó Trưởng ban trực:** Chịu trách nhiệm trường trực, thực hiện các nhiệm vụ do trưởng ban giao, xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban hàng năm, 5 năm, điều hành công việc của Ban khi trưởng Ban vắng mặt.

- **Phó Trưởng ban:** Thay mặt trưởng Ban xử lý công việc thường xuyên; kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành liên quan, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các huyện, thị,

thành phố về việc thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Ban và điều hành công việc khi trưởng Ban và phó trưởng Ban trực vắng mặt.

- Các ủy viên của Ban ngoài việc tham gia đóng góp công việc chung của Ban trong các kỳ họp, còn chịu trách nhiệm thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ có liên quan đến lĩnh vực thuộc chức năng của ngành, địa phương; đồng thời cung cấp thông tin qua báo cáo 6 tháng, báo cáo năm của ngành.

- Tổ trợ lý của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp, cung cấp những thông tin cần thiết cho thành các viên trong Ban; tham mưu đề xuất cho trưởng ban, phó trưởng ban trong điều hành hoạt động của Ban.

2. Các văn bản của Ban được sử dụng con dấu của UBND tỉnh khi Trưởng ban - Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký; trường hợp trưởng ban vắng mặt hoặc được ủy quyền, Phó trưởng ban trực - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh ký được sử dụng con dấu của Sở Kế hoạch và Đầu tư; trường hợp trưởng ban và phó ban trực vắng mặt, Phó trưởng ban - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh ký được sử dụng con dấu của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

3. Các thành viên của Ban được cung cấp thông tin, tài liệu; được tập huấn, tham quan nghiên cứu các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Chương II

LỀ LỜI LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 3. Lề lời làm việc.

1. Căn cứ vào Chiến lược quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam đến năm 2010 do Chính phủ ban hành ngày 21/01/2002, Kế hoạch hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh An Giang giai đoạn 2006-2010, Ban xây dựng kế hoạch hành động hàng năm để tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình hoạt động.

2. Ban họp định kỳ 6 tháng, cả năm.

- Họp 6 tháng: Các ngành, địa phương thành viên báo cáo tình hình hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ thuộc lĩnh vực của ngành, địa phương phụ trách; đề xuất các giải pháp thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra của Ban.

- Họp cuối năm: Tổng kết hoạt động trong năm, đánh giá kết quả, rút ra ưu, khuyết điểm và xây dựng kế hoạch hành động năm tới.

3. Chế độ báo cáo:

- Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ huyện, thị, thành phố và các ngành thành viên báo cáo về Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh chậm nhất vào ngày 15/6 và 15/12 hàng năm.

- Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh báo cáo về Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ chậm nhất vào ngày 20/6 và 20/12 hàng năm.

Điều 4. Cơ chế lãnh đạo và quan hệ làm việc của Ban với Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ, các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố.

1. Quan hệ với Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam trong việc tiếp nhận sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác chuyên môn; báo cáo hoạt động, trao đổi thông tin và kiểm tra giám sát.

2. Quan hệ với các sở, ban ngành, đoàn thể, đơn vị trực thuộc và địa phương thông qua chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra, giám sát, sơ, tổng kết hoạt động.

3. Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm cụ thể hóa nghị quyết của Đảng bộ và Hội đồng nhân dân tỉnh.

Chương III

KINH PHÍ, CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP KIÊM NHIỆM VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 5. Ban được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách địa phương được UBND tỉnh phê duyệt, thực hiện theo Thông tư số 04/2005/TT-BTC ngày 10/01/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn về kinh phí hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 6. Chế độ phụ cấp kiêm nhiệm các thành viên và tổ trợ lý của ban được hưởng như sau:

- 0,5 mức lương tối thiểu/tháng đối với thành viên và tổ trợ lý là cán bộ các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

- 0,2 mức lương tối thiểu/tháng đối với thành viên là cán bộ UBND huyện, thị, thành phố.

Điều 7. Cuối năm hoặc tổng kết từng chương trình công tác, Ban tổ chức xét thi đua và đề nghị khen thưởng cho các tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực vì sự tiến bộ của phụ nữ ở địa phương.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, các Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các sở, ban ngành và huyện, thị, thành phố có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 9. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh sẽ xem xét bổ sung hoàn chỉnh./.

**TM. BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ
TRƯỞNG BAN**

đã ký

**Phó Chủ tịch UBND tỉnh
Lê Minh Tùng**